TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2019/HS - ST
Ngày 29/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ - TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị An

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Đinh Quốc Việt

2, Bà Dương Thị Thu Hằng

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa: Bà Ma Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên**: Nguyễn Văn C,** sinh ngày 25 tháng 6 năm 1970

Nơi đăng ký NKTT: Xóm C, xã M, huyện H, tỉnh N; nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tiến H, đã chết, con bà: Đinh Thị H, sinh năm 1945. Gia đình có 08 anh em, bị cáo là con thứ ba; có vợ là Vi Thị N, sinh năm 1976 (đã ly hôn), có 02 con chung, con lớn sinh năm 1999 (đã chết), con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:***

Ông Phạm Văn T, sinh năm 1971 - có mặt.
Trú tại: Xóm C, xã P, huyện T, tỉnh N.

**** Người làm chứng:***

Anh Đỗ Tuấn A, sinh năm 1990 - vắng mặt
Nơi ĐKHKTT: Xóm 6, xã T, huyện T, tỉnh B.
Chỗ ở: Xóm C, xã T, huyện H, tỉnh N.
Anh Triệu Quốc T, sinh năm 1979 - có mặt
Nơi ĐKHKTT: Tổ 8, thị Trấn B, huyện Đ, tỉnh K.
Chị Ma Thị H, sinh năm 1986 – vắng mặt

Nơi ĐKHKTT:Xóm H, xã S, huyện V, tỉnh N.
Chị Lê Thị L, sinh năm 1976 – vắng mặt
Nơi ĐKHKTT:Xóm H, xã S, huyện V, tỉnh N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 17/02/2019, tại lán ở tạm của công nhân xây dựng khu trụ sở Ủy ban nhân dân huyện Đồng Hỷ mới thuộc xóm S, xã T, huyện H, tỉnh N, nhóm công nhân gồm: Ông Phạm Văn T (sinh năm 1971; trú tại: xóm C, xã P, huyện T, tỉnh N), Nguyễn Văn C (sinh năm 1970; trú tại: xóm L, xã M, huyện H, tỉnh N), chị Lê Thị L, sinh năm: 1976, chị Ma Thị H, sinh năm 1990 (đều trú tại: xóm H, xã S, huyện V, tỉnh N), anh Đỗ Tuấn A (sinh năm 1990; trú tại: xóm S, xã T, huyện H, tỉnh N) và anh Triệu Quốc T (sinh năm: 1979; trú tại: tổ 8, thị trấn B, huyện Đ, tỉnh K) cùng ăn cơm với nhau. Sau khi ăn cơm xong, khoảng hơn 12 giờ thì 4 người là Nguyễn Văn C, Lê Thị L, Ma Thị H và Đỗ Tuấn A cùng nhau đánh bài vui bằng tú lơ khơ, còn ông T nằm ở phía sau lưng C, anh T nằm ở phản đối diện. Trong lúc mọi người đánh bài thì ông T bình luận về bài của C (ý nói quân nọ quân kia) nên C nói với ông T là *"Thế ông chơi hay tôi chơi"*. Hai người lời qua tiếng lại dẫn đến cãi chửi nhau rồi ông T xé bài, không cho mọi người chơi nữa và chửi, đuổi C ra khỏi lán. Thấy C và ông T cãi chửi nhau thì anh Tuấn A can ngăn rồi ra khỏi lán đi về trước còn chị H đẩy C ra khỏi lán nhưng ông T vẫn chửi với theo. Khi ra khỏi lán, C nhặt một nửa viên gạch si-li-cát ném trúng vào vùng mắt bên trái của ông T rồi bỏ đi. Thấy vậy, chị H và anh T đã dùng khăn băng vết thương và gọi người nhà đến đưa ông T đi Trung tâm y tế huyện Đồng Hỷ. Ông T điều trị tại trung tâm y tế huyện Đồng Hỷ từ ngày 17/02/2019 đến ngày 25/02/2019 thì ra viện. Sau khi sự việc xảy ra, Công an xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ đã lập biên bản sự việc và tạm giữ vật chứng gồm: 01 viên gạch si-li-cát (đã bị vỡ) kích thước 10cm x 10cm x 5cm, 01 áo sơ mi dài tay kẻ sọc xanh đã cũ (áo của ông T mặc khi xảy ra sự việc), trên áo có bám vật chất màu đỏ rải rác nghi là máu.

Tại bệnh án của Trung tâm y tế huyện Đồng Hỷ đã xác định thương tích của ông T như sau: vùng mặt có vết thương cung lông mày dài 7cm, vết thương đầu trên cung lông mày cạnh mũi dài 3cm sâu sát xương chảy nhiều máu, bầm tím mắt trái. Vết thương vùng mắt do bị đánh, xuất huyết tiền phòng, xuất huyết kết mạc .

Ngày 13/3/2019, ông T có đơn đề nghị khởi tố đối với Nguyễn Văn C.

Tại Bản kết luận giám định số 129/TgT ngày 28/3/2019 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên, kết luận: 1. Dấu hiệu chính qua giám định: Thị lực MP: 20/50, thị lực MT: 20/40, Glôcôm thứ phát do chấn thương mắt, đục lệch nhẹ

T tinh thể, có 2 vết sẹo kích thước nhỏ. 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22%.

Quá trình ông T điều trị, C có đến thăm hỏi và tự nguyện bày tỏ mong muốn bồi thường thương tích cho ông T. Ngày 26/02/2019, sau khi ông T ra viện, Nguyễn Văn C đã bồi thường cho ông T số tiền 12.000.000đ . Ông T nhất trí và không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: 01 viên gạch si-li-cát (đã bị vỡ) kích thước 10cm x 10cm x 5cm; 01 áo sơ mi dài tay kẻ sọc xanh đã cũ. Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKSĐH ngày 02/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xác định thương tích của ông T là do bị cáo gây ra. Phía bị hại là ông T có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo về diễn biến xảy ra sự việc, đồng thời ông xác định bản thân cũng có một phần lỗi trong việc để xảy ra mâu thuẫn, xô xát.

Về phần dân sự, tại phiên tòa, bị hại thừa nhận bị cáo đã bồi thường được 12.000.000đ, tuy nhiên, ông T yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp theo quy định của pháp luật. Bị cáo nhất trí bồi thường thêm cho bị hại 10.000.000đ và bị hại cũng nhất trí mức bồi thường này. Do vậy, bị cáo và bị hại đã thống nhất thỏa thuận về số tiền 10.000.000đ mà bị cáo bồi thường thêm cho bị hại với thời hạn 01 tháng kể từ ngày xét xử, nghĩa là chậm nhất vào ngày 29/9/2019 dương lịch.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*. Áp dụng:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 đến 60 tháng.

- Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại như sau: Bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại 10.000.000đ, thời hạn thực hiện chậm nhất vào ngày 29/9/2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch si-li-cát (đã bị vỡ) kích thước 10cm x 10cm x 5cm; 01 áo sơ mi dài tay kẻ sọc xanh đã cũ, có dính vật chất nghi là máu.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc

bị cáo phải chịu 200.000đ đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 500.000đ án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Trong phần tranh luận, bị cáo, bị hại nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì. Trong phần lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất, xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 17/02/2019 tại khu xây dựng trụ sở Ủy ban nhân dân huyện Đồng Hỷ (mới) thuộc xóm S, xã T, huyện H, tỉnh N, Nguyễn Văn C đã dùng 01 viên gạch si-li-cát (đã vỡ) kích thước 10cm x 10cm x 5cm ném vào vùng mắt trái của ông Phạm Văn T, hậu quả ông T bị thương vùng mặt, có vết thương cung lông mày dài 7cm, vết thương đầu trên cung lông mày cạnh mũi dài 3cm sâu sát xương chảy nhiều máu, bầm tím mắt trái, xuất huyết tiền phòng, xuất huyết kết mạc .

Tại Bản kết luận giám định số 129/TgT ngày 28/3/2019 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên, kết luận: 1. Dấu hiệu chính qua giám định: Thị lực MP: 20/50, thị lực MT: 20/40, Glôcôm thứ phát do chấn thương mắt, đục lệch nhẹ T tinh thể, có 2 vết sẹo kích thước nhỏ. 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra , phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Xét thấy, hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự nên cần phải được xét xử nghiêm minh bằng pháp luật hình sự, có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo giáo dục riêng bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung. Do vậy, Cáo trạng số 56/CT-VKSĐH ngày 02/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 134 Bộ luật hình sự như sau:

1. Người nào cố ý gây thương tích ...cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) ... hung khí nguy hiểm ... có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

...

[2] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là người dân lao động thuần túy, do không kìm chế bản thân nên nhất thời phạm tội. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đồng thời, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thương tích do bị cáo gây ra cho bị hại, phía bị hại cũng có một phần lỗi và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[3] Xem xét hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, được địa phương xác nhận nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà có thể áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Xét thấy sự thỏa thuận về việc bồi thường giữa bị cáo với bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này. Theo đó, bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại 10.000.000đ (mười triệu đồng), thời hạn chậm nhất vào ngày 29/9/2019 dương lịch.

[5]. Vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch si-li-cát (đã bị vỡ) kích thước 10cm x 10cm x 5cm là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với 01 áo sơ mi dài tay kẻ sọc xanh đã cũ, trên áo có bám vật chất màu đỏ rải rác (nghi là máu) là chiếc áo của bị hại mặc khi bị gây thương tích, tuy nhiên chiếc áo đã cũ không còn giá trị sử dụng, bị hại không có đề nghị gì nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, cơ quan điều tra,Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về điều luật áp dụng và hình phạt, trách nhiệm dân sự và các nội dung khác đối với bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Cố ý gây thương tích"

1. Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 24 (hai mươi tư) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Minh Lập, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585, Điều 586 Bộ luật dân sự;

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại: Bị cáo Nguyễn Văn C bồi thường tiếp cho bị hại ông Phạm Văn T số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng), thời hạn thực hiện nghĩa vụ bồi thường chậm nhất vào ngày 29 tháng 9 năm 2019 dương lịch.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Đối với quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án và thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 26 Luật Thi hành án dân sự. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch si-li-cát kích thước 10cm x 10cm x 5cm và 01 áo sơ mi dài tay kẻ sọc xanh đã cũ, trên áo có vật chất màu đỏ rải rác (nghi là máu) *(Vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ. Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2019 giữa cơ quan Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ).*

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên bản án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- T.H.A DS huyện Đồng Hỷ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự:
- UBND xã Minh Lập;
- Bị cáo; Bị hại;
-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Thị An

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**